

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 115/2021/TLST-HNGĐ, ngày 27 tháng 5 năm 2021, về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị H, sinh năm 1993

Nơi ĐKKHKT: Thôn D, xã S, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Chỗ ở hiện nay: Thôn H, xã S, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: Anh Hồ Quang G, sinh năm 1987

Nơi cư trú: Thôn D, xã S, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84, 110, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 5 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị H và anh Hồ Quang G.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao con chung là cháu Hồ Gia B, sinh ngày 04/4/2014 cho anh Hồ Quang G trực tiếp trông nom chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Chị Trần Thị H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 1.500.000đồng/tháng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) kể từ tháng 06/2021 đến khi con đủ 18 tuổi trưởng thành.

Chị Trần Thị H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản: Chị Trần Thị H và anh Hồ Quang G đều thống nhất không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Trần Thị H và anh Hồ Quang G thoả thuận chị H chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm; chị H phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con được khấu trừ

trong số tiền tạm ứng án phí chi đã nộp theo biên lai thu tiền số: 0004535 ngày 27/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND h.Quỳnh Lưu;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS h.Quỳnh Lưu;
- UBND xã S (nơi đăng ký kết hôn);
- Lưu hồ sơ – VP.

THẨM PHÁN

Đã ký

Hồ Sỹ Mạnh